



Phú Thọ, ngày 13 tháng 4 năm 2026

**ĐẶC TẢ ĐỀ THI VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS&THPT SƯ PHẠM
NĂM HỌC 2026 – 2027**

Môn: TOÁN

1. Hình thức, thời gian, nội dung, cấu trúc và thang điểm

- Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận
- Thời gian thi: 45 phút
- Nội dung đề thi: Bám sát Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học, trọng tâm là lớp 5.

- Cấu trúc đề thi:

Đề thi gồm 02 phần:

+ Phần I. Trắc nghiệm: Gồm 08 câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn (trong đó chỉ có 01 lựa chọn đúng) và 04 câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn (điền số).

+ Phần II. Tự luận: Gồm 02 câu hỏi tự luận, mỗi câu hỏi có thể có nhiều ý hỏi.

Đề thi được thiết kế để đánh giá cả ba cấp độ tư duy: mức 1 (25%), mức 2 (45%), mức 3 (30%).

Mức	Mô tả theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT quy định đánh giá HS tiểu học
Mức 1	Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập
Mức 2	Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự
Mức 3	Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống

- Thang điểm: Bài thi được đánh giá theo thang điểm 10. Trả lời đúng mỗi câu hỏi trắc nghiệm, thí sinh được 0,5 điểm. Đối với câu hỏi tự luận, điểm được đánh giá theo từng ý nhỏ.



2. Ma trận đề thi

Chủ đề	Dạng câu hỏi		Nội dung đánh giá	Cấp độ tư duy			Điểm
	Trắc nghiệm	Tự luận		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Số tự nhiên	Câu 6		Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên. Vận dụng được tính chất của phép tính với số tự nhiên để tính nhanh và tính hợp lí.		x		0,5
	Câu 9		Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có liên quan đến các phép tính về số tự nhiên.		x		0,5
Phân số	Câu 8		Quy đồng, so sánh, xếp thứ tự được các phân số trong trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại.		x		0,5
	Câu 10		Giải quyết vấn đề gắn với việc giải các bài toán (có một hoặc hai bước tính) liên quan đến các phép tính với số phân số.		x		0,5
Số thập phân	Câu 3		Làm tròn được một số thập phân tới số tự nhiên gần nhất hoặc tới số thập phân có một hoặc hai chữ số ở phần thập phân.	x			0,5
	Câu 11		Giải quyết vấn đề gắn với việc giải các bài toán liên quan đến các phép tính với số thập phân (bài toán về vận tốc, thời gian,...)		x		0,5
Tỉ số, Tỉ số phần trăm	Câu 2		Nhận biết được tỉ lệ bản đồ	x			0,5
	Câu 13a		Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán liên quan đến tìm số khi cho trước giá trị phần trăm hoặc tìm giá trị phần trăm của một số cho trước.		x		1,0
Hình học trực quan	Câu 1		Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán liên quan đến tìm hai số, tính tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số.			x	1,0
	Câu 7		Nhận biết được hình thang, đường tròn, một số loại hình tam giác như tam giác nhọn, tam giác vuông, tam giác tù, tam giác đều.	x			0,5
Đo lường	Câu 12		Tính được thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương.		x		0,5
	Câu 14a		Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán liên quan đến chuyển động đều (tìm vận tốc, quãng đường, thời gian của một chuyển động đều).		x		0,5
	Câu 14b		Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến tính diện tích hình thang (cho trước hình vẽ).			x	1,0
	Câu 14b		Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến tính diện tích hình tam giác (cho trước hình vẽ).			x	1,0

Chủ đề	Dạng câu hỏi		Nội dung đánh giá	Cấp độ tư duy			Điểm
	Trắc nghiệm	Tự luận		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Một số yếu tố thống kê	Câu 4		Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng biểu đồ hình quạt tròn.	x			0,5
Một số yếu tố xác suất	Câu 5		Sử dụng được tỉ số để mô tả số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) của một sự kiện trong một thí nghiệm so với tổng số lần thực hiện thí nghiệm đó ở những trường hợp đơn giản.	x			0,5
Tổng số câu/ý	12	4		5	8	3	
Tổng điểm				2,5	4,5	3,0	10